

NHỮNG MÙA HÈ XƯA

NGUYỄN VIỆT SƠN

*Mùa hè phượng đỏ, những kì thi,
Những tháng về quê, những chuyến đi*

Vào những năm 50 của thế kỉ trướcKhi bài hát “Hè về” của Hùng Lô vang lên rộn rã trên đài phát thanh : “ Trời hồng hồng, sáng trong trong, ngàn phượng rung nắng ngoài song ...”, khi những cây phượng trụi lá nở hoa đỏ thắm thấp thoáng sau cành lá trong vườn Tao Đàn, Sở Thú và mấy công viên trong thành phố; khi những cơn mưa đầu mùa đủ lớn làm dịu mát đi cái oi bức và thối xuống mấy gốc cây cổ thụ, làm đất mềm để mấy chú ve non bò lên mặt đất, bám vào thân cây, lột xác trưởng thành, ca hát vang vang thì ngày bãi trường đã tới gần . Tất cả bọn nhỏ chúng tôi đều nao nức về quê nghỉ hè, như nhà thơ Xuân Tâm đã viết :

*“ Chín mươi ngày nhảy nhót ở miền quê
Ôi tất cả mùa xuân trong mùa hạ ! “*

Nghỉ hè có nghĩa là ôn luyện cho các kì thi . Nghỉ hè có nghĩa là đi học thêm chuẩn bị cho việc học ở lớp trên, khó khăn vất vả hơn. Nghỉ hè còn có nghĩa là nghỉ ngơi thoải mái , lấy lại sức sau thời gian dài miệt mài học tập.

* NHỮNG THÁNG VỀ QUÊ

Những năm không thi, nghỉ hè là thời gian sung sướng nhất, hạnh phúc nhất. Chỉ cần tiếng trống bãi trường khua vang ngày hôm trước thì sáng hôm sau , ở các bến xe tấp nập học sinh với va-li quần áo, sách vở, xe đạp....về quê. Thời ấy, bọn học sinh chúng tôi nếu không lên Sài Gòn ở trọ đi học thì hình như ai cũng có một vùng quê để về nghỉ hè. Chúng tôi gặp các bạn cùng trường hoặc ở các trường khác thăm hỏi, trò chuyện râm ran suốt dọc đường.

Những ngày nghỉ hè thật thú vị ! Lúc nhỏ, học trường tiểu học, nghỉ hè tôi thường theo bà ngoại tôi về quê. Quê ngoại tôi nghèo, đất phèn nước mặn nên có cá tôm nước mặn lẫn nước lợ mùa mưa. Làng quê bốn bề sông nước , nên nhiều người sống bằng nghề đánh bắt cá ; vì vậy có tên Xóm Lưỡi, Xóm Đáy. Lại là nơi giáp nước, cũng thuận lợi cho việc buôn bán mà có tên Chợ Cũ, Chợ Mới.

Về ngoại, tôi thường theo mấy người bà con cùng trang lứa đi bắt dế ở cánh đồng gần bến đò; đi bắt chim cu, gáy đổ hột trên ngọn cây me thay lá non

mơn mớn, hoặc ra bờ kinh cày đất sét nắn xe hơi cột dây kéo chạy vòng vòng . Cũng có lúc lượm mấy sợi lông đuôi ngựa kẹt trong tấm bằng của chiếc xe thổ mộ nhà ông Bảy, thả vòng đi giết cá bóng kèo. Buổi trưa, tôi thường dang nắng theo bạn đi bắt cá bóng sao, cá thòi lòi, hay đi vòng những con còng-vôi càng to màu trắng khi nước ròng sát đáy rạch. Cũng có khi nước bắt đầu rút, xem ông Chín lấy đặng chận bắt cá sau nhà để chiều nấu cháo dưới ghe. Những đêm mưa lớn đầu mùa , ruộng ngập nước, ếch nhái kêu rân, tôi theo ông Mười đi soi nhái, xách về cả xâu. Nhà ngoại tôi ở gần chợ nên sinh sống bằng việc buôn bán. Ngoại tôi bán đủ thứ : trầu cau, đồ hàng bông, trái cây vv... Nhiều năm nghỉ hè vào mùa xoài, tôi được ăn những trái có dấu thâm kim, những trái bị cắn, bị giập. Buổi trưa , ngoại còn đón mua cho tôi ăn bánh khế, bánh nghệ hôm nào ở nhà không mua sẵn bánh da lợn, bánh bò, cốm nổ. Bữa cơm thường là canh chua lá me nấu với cá ngát, cá nhám, cá chốt trứng chấm mắm ruốc ; cá út, cá dứa kho mắm và rau. Ba tháng nghỉ hè, tôi như lớn thêm, đen trạy, khỏe mạnh hơn. Tôi học ở Sài Gòn , chỉ có hè mới về quê nên ai cũng thương yêu, chiều chuộng và dành cho tôi những gì vui thú nhất trong cuộc đời trẻ thơ

* NHỮNG CHUYẾN ĐI

Học trường Petrus Ký, thời gian nghỉ hè ở quê ngoại ít đi vì tôi phải đi học thêm sinh ngữ, toán lí hóa chuẩn bị cho năm học tới. Những chuyến đi chơi trong ngày thì tôi cùng Thành, Phương lên nhà bác Sáu chèo xuống qua An Phú Đông , được nhà vườn đãi dâu, mận, “ muốn ăn bao nhiêu cũng được, miễn đừng mang về “ , hoặc ghé mấy lò đường bẻ mía, chờ đường tới, thọc khúc mía vào chảo, quẩn thành cục mạch nha. Ở nhà bác Sáu, chúng tôi thường ăn khoai mì nhỏ trong vườn, luộc chín, bẻ nhỏ trộn với dưa nạo, muối đậu, đường cát hoặc trộn với mỡ hành cho chút muối. Có nhiều lần lên Lái Thiêu , ghé thăm mấy lò gốm. Có một lần Thành và tôi đạp xe lên núi Châu Thới ; lên chợ Biên Hòa rồi đến Bửu Long, ngồi đụt mưa dưới một tảng đá to nhô ra ở vách núi , ăn bánh mì với chuối mua ở chợ. Rồi qua đò Tân Ba, đạp xe về Búng trên con đường đất ven rừng , qua Lái Thiêu, về nhà theo ngã cầu Bình Lợi.

Những chuyến đi xa, nhiều ngày của tôi bắt đầu khi tôi học lớp đệ lục. Đó là chuyến đi nghỉ khoảng một tuần theo gia đình Phương, gia đình Thành đi Vũng

Tàu. Lần đầu tiên trong đời được trông thấy biển, biết bao cảm xúc ! Ở Vũng Tàu, ngày nào chúng tôi cũng đi tắm biển hai lần sáng và chiều, và hầu như bãi nào cũng đã tới : Ô Quấn, Bãi Dầu, Bãi Trước, Bãi Sau. Ở Bãi Trước, buổi sáng, thuyền đánh cá về tấp nập. Cảnh buôn bán thật nhộn nhịp, tôm cá mực rất nhiều. Lắm con cá to bằng cả người ôm, dài gần sải tay. Buổi trưa, sau khi ngủ dậy, chúng tôi lang thang đi nhặt trái bàng, đập lấy nhưn ăn béo béo. Hoặc mua mấy trái cóc, miếng ổi, ngâm cam thảo, phết một chút muối ớt, ăn chua chua, ngọt ngọt. Có hôm đi bộ ra Bãi Sau, phát hiện có nhiều dây mắt mèo ven sườn núi, chúng tôi hái, giấu, định chừng nào trở về Sài Gòn, sẽ làm cho tụi bạn ngựa chơi. Không ngờ, chính bọn tôi cùng các em của Phương, của Thành bị ngựa, Chúng tôi bị bác Hai, bác Ba (ba của Phương, của Thành) “sạc” cho một trận !

Hè năm sau, một số bạn cùng lớp rủ về quê Danh ở Gò Công. Xe đò đến bến, đã thấy Danh đứng đợi trong chiếc áo thun trắng vạch xanh ngang. Dem theo xe đạp, chúng tôi đi được nhiều nơi : về quê Danh ở Xóm Thủ, rồi ra nhà Tiên gần chợ, rồi lên Vĩnh Viễn, ra biển Tân Thành. Trong một bài thơ, tôi đã ghi lại :

*“ Vườn dừa chiều ghé, qua đêm ngủ
Sáng ngắm bình minh bãi cát dài “*

Vườn dừa, đúng hơn là rừng dừa ở Vĩnh Viễn là nhà đi của Danh. Chúng tôi đến nơi, trời chạng vạng. Bữa cơm với thịt vịt kho sả ớt, lòng vịt xào ướp hương ... Hương vị miền quê thật đậm đà !

Rồi những lần bạn bè xuống nhà tôi chơi khi gia đình tôi về sống ở Cần Giuộc. Ở đây, chúng tôi bơi xuống theo con rạch đầy dừa nước, ô-rô, cóc kèn, ra sông cái hái bắp chua quét mắm ruốc.

Đáng nhớ nhất là cuối năm đệ tam, chúng tôi bốn đứa : Thành, Minh, Phương và tôi về Cao Lãnh, quê anh Phong, trong mười ngày. Đó là chuyến đi đầu tiên của tôi về miền Tây. Hồi ấy, ra khỏi Phú Lâm là đã thấy ruộng lúa xanh mượt. Đường đi hẹp, có nhiều cầu. Xe đò chạy bạt mạng giành mối. Cầu Bến Lức, phà Mĩ Thuận hay bị kẹt xe. Xe đò nhỏ, khách lên bằng cửa hông, mỗi băng ngồi sáu người, chúng tôi chiếm đến năm chỗ. Xe qua tỉnh Sa Đéc rồi theo con đường nhựa, một bên kinh, một bên sông để tới phà Cao Lãnh. Phà Cao Lãnh không chạy máy mà quay tay. Xe và khách xuống phà, phía bên bờ kia có hai, ba người đẩy cái trục đứng cho dây cáp kéo dần dần chiếc phà vào bến. Từ chợ Cao Lãnh, dưới cơn mưa, chúng tôi đi xe lam đến xã Hòa An, qua đò để sang nhà cậu Năm anh Phong.

Ở Cao Lãnh, tụi tôi được ăn nhiều đám giỗ bà con anh Phong. Tối, ngủ bên nhà cậu Năm, trưa thì ngồi ở

nhà mợ Ba, cách nhà cậu Năm một mảnh vườn cam. Buổi trưa ở nhà mợ Ba, Thành thường đàn mandoline đem theo, cho chúng tôi hát những bài của Hoàng Thi Thơ, Phạm Thế Mỹ, Hoài An, Y Vân, Minh Kỳ.... Ngủ trưa dậy, tụi tôi đi tắm sông trước nhà. Đất ở đây mịn phù sa, cây trái tốt tươi, nhiều nhất là xoài, cam, mận... Ở đây, sáng sáng tụi tôi đi bộ ra chợ Kinh Sáu Ruốc ăn sáng rồi về nhà bán xoài xanh chấm nước mắm đường. Có hôm đào đất bắt dế cơm. Dế cơm làm hang rất dễ nhận biết : xem chỗ nào đất đùn lên là có nó ở. Đổ hàng mấy thùng nước mà không thấy nó chui lên vì hang dế có nhiều ngách ; phải dùng leng, một nông cụ như cái xẻng nhỏ, đào tận ổ mới bắt được nó. Được một rổ chừng năm sáu chục con, chúng tôi đem ra cầu sần nước, ngắt đầu, bỏ cánh, cắt chân, móc ruột, rửa sạch rồi mang vô nhà nhét đậu phộng vô bụng, lăn bột chiên, ăn giòn rụm !

Có mấy đêm trăng sáng, sau cơn mưa chiều, thoảng mùi hương cau, hương bưởi. Minh thường đọc câu thơ Xuân Diệu : “ Hoa bưởi thơm rồi đêm đã khuya “ . Và nhớ tháng trước, xuống nhà tôi nhìn trăng qua cửa sổ, Minh cũng đã đọc câu thơ của Lí Bạch :

*“ Cử đầu vọng minh nguyệt
Đê đầu tư cố hương “*

Ở Cao Lãnh, chúng tôi thường đi bộ hoặc dùng xe lôi. Có lần, chúng tôi ra ngoài vàm, đi đò ngang sang Cù lao Giêng, múc một ca nước giữa dòng sông Cửu Long, uống ngọt như nước mưa. Nhìn những giề lục bình trôi, thắm thía câu thơ Huy Cận :

*“ Bèo giạt về đâu hàng nối hàng
Mênh mông không một chuyến đò ngang “*

Có hôm, tụi tôi qua cồn bẻ bắp non về cho mợ Năm bào ra nấu chè. Nhìn một anh nông dân đang rập bẫy chim cú, tôi thấy cuộc sống ở đây nhẹ nhàng, thoải mái quá !

Đáng nhớ trong chuyến đi này là chúng tôi được cô giáo Tiến, làm ở Ti tiểu học, hướng dẫn đi thăm Miếu Trời Sanh và mộ cụ phó bảng Nguyễn Sinh Huy, thân sinh ông Hồ, Miếu Trời Sanh cách chợ Cao Lãnh khoảng bốn cây số, là một ngôi chùa (không thấy ai ở), xung quanh và phía sau trồng nhiều chuối, một cái ao dày đặc bèo to như cái chén và rất nhiều rùa lớn, loại rùa nắp màu vàng, mai cao, bò lịch kịch khắp nơi. Miếu (hay chùa ?) nằm dưới bóng cây da càn lá um tùm. Ngôi mộ ở sau “miếu”, bên phải, có nấm cao khoảng sáu tấc, bề viên xung quanh non hai tấc ; bề ngang và dài giống như bao ngôi mộ khác. Xung quanh mộ có rào bằng những thanh sắt ngang, cột đứng bằng bê-tông. Bia ghi : “ Cụ phó bảng Nguyễn Sinh Huy “ (năm sinh, năm mất, tôi không nhớ). Dòng cuối là câu “ Dân quân chính Long Châu Sa lập mộ “. Cô Tiến cho biết : “ Cao Lãnh là một địa

điểm tập kết, nên trước khi ra Bắc, nhân dân, cán bộ các tỉnh Long Xuyên, Châu Đốc, Sa Đéc làm lại mộ này “. Cô nói thêm : Minh đến đây, không biết tội công an có theo dõi không nữa ? “ Tính từ năm 1954 đến nay, mới có bốn năm.

Ở Hòa An hơn một tuần, các em con cậu Năm thường quần quít theo chúng tôi. Về đây, bọn tôi như làm khuấy động cuộc sống vốn bình lặng, thanh nhàn. Rồi một buổi sáng, chúng tôi chất hành trang lên ba chiếc xe lỏi để theo má anh Phong và thằng Thọ, em anh về chơi ở Mĩ Thọ hai ngày, trước khi ra nghỉ nhà bà con anh một đêm để xuống đò máy đi Sa Đéc rồi về Sài Gòn bằng xe đò.

Ngày lên đường, đủ mặt người đưa tiễn. Ai cũng lưu luyến, bịn rịn. Tôi chợt nhớ câu cuối của bài tập đọc năm xưa : “ Ôi, cảnh biệt li sao mà buồn vậy ! “ Minh hát khe khẽ bài thơ của Triệu Giang (Nguyễn Hiền phổ nhạc) :

*“ Ngày tôi đi vàng nắng
Nghiêng nghiêng một hàng cau,
Mai ta nhìn mây trắng
Gửi lời về thương nhau “*

Ở Mĩ Thọ, buổi sáng đi bộ ra chợ dùng điểm tâm, còn chiều thì đi tắm sông. Mỗi lần qua lại, đều phải đi trên chiếc cầu ván ngang khoảng tám tấc, nối liền hai bờ sông rộng ba bốn chục thước, lác lẻo, lung lay, không có tay vịn, thật dễ sợ ! Có bữa trời mưa, đường trơn, không đi tắm, tội tôi nằm trong gian nhà nhỏ, đọc truyện trinh thám của Phi Long : “ Bàn tay máu “, “ Con tàu máu “, “ Đầu người trong hang máu “....

Mùa hè năm đệ nhị, sau khi thi tú tài I xong, Trí, anh Phong và tôi đi Vũng Tàu. Kể từ chuyến đi lần thứ nhất, đến nay đã bốn năm rồi ; bốn năm có quá nhiều thay đổi. Huống chi, lần này ba đưa tôi lại nghỉ ở nhà người quen của anh Phong và nghỉ trên hải đăng. Nhà người quen của anh Phong ở đường Baria, trong một khu vườn nhãn là một người làm việc ở hải đăng: bác hai Trong, Bác niềm nở đón chúng tôi, giữ lại ăn cơm và nghỉ ở nhà bác một đêm. Hôm sau, theo sự chỉ dẫn của bác, chúng tôi đến trạm điện thoại dưới cây bàng, chỗ khúc quanh dưới chân Núi Nhỏ, nhờ liên lạc trên hải đăng. Người phụ trách chung, quản lí hải đăng là cháu anh Phong, đã về Sài Gòn nhưng có dặn nhân viên đón chúng tôi đến chơi. Chúng tôi men theo đường mòn, đường đi tắt, leo lên đỉnh núi, Thay vì ở Vũng Tàu chơi thêm vài ba ngày, ba đưa chỉ ngủ lại trên hải đăng có một đêm, đêm trăng sáng trên núi. Bác Sáu Bắp vui vẻ tiếp chúng tôi, hướng dẫn chỗ nghỉ, là một gian phòng nằm nhô ra trên đỉnh núi. Đó là phòng quan sát tàu ra vô hải cảng. Thấy ở trong phòng không được thú vị, bác Sáu mang cho chúng tôi một đồng hồ hiệu, có cái to bằng nửa căn phòng để chúng tôi trải ra nằm,

đắp và kê đầu làm gối, ở phía ngoài phòng quan sát. Trăng sáng vàng vạc. Phía Bãi Sau sáng tỏ như ban ngày: bãi cát chạy dài, sóng biển nhấp nhô. Phía Bãi Trước, tàu neo đậu, thấp sáng đèn. Không thấy được bãi cát vì ngọn cây che khuất, chỉ thấy xa xa là Bạch Dinh ở chân Núi Lớn

Trời vừa tắt nắng, đã thấy ngọn hải đăng hoạt động, quét hai vạch sáng gần liền nhau, khoảng ba mươi độ, trên mặt biển. Ở xa, như thấy hai ánh chớp liên tiếp. Đáng tiếc cho lần ấy, chúng tôi không được vào xem bên trong tháp hải đăng. Ngủ ngoài trời đêm trăng gió mát trên núi cao, khó tìm thấy lần thứ hai. Gần sáng, trời mưa, bọn tôi chỉ kịp chạy vào phòng quan sát. Ở đó, bác Sáu đang trao đổi với chiếc tàu đang đậu bằng morse, đánh bằng đèn. Công việc xong, bác cho chúng tôi nhìn qua kính viễn vọng dài cả thước, đặt trên chân ba càng. Mưa tạnh, mặt trời lên rực rỡ, ba đưa chào từ biệt bác Sáu, đi bộ theo con đường nhựa hình tròn ốc dành cho xe hơi để xuống núi, về Sài Gòn

Nhìn lại thời gian hơn nửa thế kỉ qua, tôi thấy mình đã sống thật hạnh phúc với những tháng ngày cấp sách đến trường vô tư, nhiều mơ mộng. Và những mùa hè xưa thật thú vị, không bao giờ quên, êm đềm trôi trong kí ức. Mùa hè đem lại niềm vui tuổi nhỏ. Mùa hè cho tôi những chuyến đi chơi mở rộng tầm mắt, cho tôi biết thêm con người, đất nước, quê hương mình, và nói như Chế Lan Viên : “ Nơi nao qua lòng lại chẳng yêu thương “, bởi vì “ Khi ta ở chỉ là nơi đất ở, Khi ta đi đất đã hóa tâm hồn “.

Mùa phượng 2005
Nguyễn Viết Sơn